BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1911 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 23 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường Đại học Nha Trang

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025; Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26/6/2025; Nghị định số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, ngày 14/6/2019, ngày 16/6/2022, ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung;

Căn cứ Nghị định số 263/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Nghị định số 125/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-ĐHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số

13/NQ-ĐHNT ngày 10/7/2025 và Nghị quyết số 33/NQ-ĐHNT ngày 12/12/2025 của Hội đồng trường sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường Đại học Nha Trang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Khoa học và Công nghệ, các trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc, các tổ chức và cá nhân tham gia vào hoạt động nghiên cứu thuộc Trường Đại học Nha Trang chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu Trường ĐHNT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN.

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Quách Hoài Nam

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường Đại học Nha Trang

(Kèm theo Quyết định số 1911 /QĐ-ĐHNT ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức và yêu cầu tuân thủ đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn (KHXH&NV) có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật (sau đây gọi chung là nghiên cứu) do Trường Đại học Nha Trang là cơ quan chủ trì, phối hợp thực hiện hoặc đại diện ký kết hợp đồng, thỏa thuận hợp tác; việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu; việc thẩm định, giám sát việc tuân thủ các yêu cầu về đạo đức trong nghiên cứu và xử lý các vi phạm có liên quan tại Trường Đại học Nha Trang (ĐHNT, sau đây gọi tắt là Trường hoặc Nhà trường).

2. Quy định này áp dụng đối với viên chức, người lao động và người học (nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên thuộc các hệ đào tạo) của Nhà trường có tham gia thực hiện các nghiên cứu thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại khoản 1 Điều này và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Đạo đức nghiên cứu là hệ thống các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức nhằm định hướng, điều chỉnh hành vi của tổ chức, cá nhân trong hoạt động nghiên cứu khoa học có liên quan đến con người và động vật; bảo đảm tôn trọng phẩm giá, quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia nghiên cứu; bảo đảm phúc lợi động vật, phòng ngừa và hạn chế những tác động bất lợi không cần thiết đối với động vật sử dụng trong nghiên cứu.

2. Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu là tổ chức được thành lập theo quyết định của người có thẩm quyền, có chức năng xem xét, thẩm định, tư vấn và giám sát việc tuân thủ các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong hoạt động nghiên cứu khoa học có liên quan đến con người và động vật theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

3. Nhà nghiên cứu là cá nhân tham gia thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, bao gồm chủ nhiệm nhiệm vụ, thành viên nhóm nghiên cứu và những người trực tiếp thực hiện các hoạt động nghiên cứu theo nhiệm vụ được phân công.

4. Nghiên cứu có sự tham gia của con người là hoạt động nghiên cứu khoa học trong đó con người tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua tương tác, can thiệp, quan sát, thu thập thông tin, dữ liệu hoặc sử dụng thông tin, dữ liệu có khả năng nhận dạng cá nhân.

5. Người tham gia nghiên cứu là cá nhân tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào hoạt động nghiên cứu với vai trò cung cấp thông tin, trả lời phỏng vấn, tham gia khảo sát, được quan sát, đánh giá, tham gia thực nghiệm hoặc các hoạt động nghiên cứu khác. Trong một số lĩnh vực hoặc loại hình nghiên cứu, người tham gia nghiên cứu có thể được đề cập bằng các thuật ngữ như khách thể nghiên cứu, người trả lời phỏng vấn, đáp viên, đối tượng khảo sát hoặc đối tượng thực nghiệm.

6. Sự chấp thuận tham gia nghiên cứu trên cơ sở được cung cấp thông tin đầy đủ là sự đồng ý tự nguyện của người tham gia nghiên cứu sau khi đã được cung cấp và có khả năng hiểu các thông tin cần thiết về mục tiêu, nội dung, phương pháp, lợi ích, rủi ro và các quyền liên quan đến việc tham gia nghiên cứu. Sự chấp thuận được ghi nhận bằng văn bản hoặc hình thức phù hợp khác theo quy định.

7. Người đại diện hợp pháp của người tham gia nghiên cứu là người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp lệ theo quy định của pháp luật, có thẩm quyền thực hiện các quyền, nghĩa vụ liên quan đến việc tham gia nghiên cứu trong phạm vi đại diện được xác lập.

8. Nhóm dễ bị tổn thương trong nghiên cứu là những cá nhân hoặc nhóm người có nguy cơ cao hơn trong việc bị xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, bị ép buộc, phân biệt đối xử hoặc chịu những tác động bất lợi do các yếu tố về độ tuổi, sức khỏe, tình trạng khuyết tật, điều kiện kinh tế, địa vị xã hội, năng lực nhận thức, quan hệ phụ thuộc hoặc các hoàn cảnh đặc thù khác trong bối cảnh nghiên cứu.

9. Dữ liệu cá nhân là dữ liệu số hoặc thông tin dưới dạng khác xác định hoặc giúp xác định một con người cụ thể, bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Dữ liệu cá nhân sau khi khử nhận dạng không còn là dữ liệu cá nhân.

10. Rủi ro trong nghiên cứu là khả năng xảy ra những tác động bất lợi đối với con người, động vật hoặc các chủ thể có liên quan do hoạt động nghiên cứu gây ra, bao gồm những tổn hại về thể chất, tinh thần, quyền và lợi ích hợp pháp của con người; đau đớn, căng thẳng, tổn thương hoặc các tác động bất lợi đối với động vật.

11. Động vật sử dụng trong nghiên cứu là các cá thể động vật sống được sử dụng trong hoạt động nghiên cứu khoa học nhằm quan sát, khảo sát, thực nghiệm, thu thập mẫu hoặc đánh giá các đặc điểm sinh học, sinh lý, hành vi và những đáp ứng đối với các tác động nghiên cứu, bao gồm động vật được nuôi trong điều kiện thí nghiệm, động vật nuôi và động vật trong môi trường tự nhiên.

12. Phúc lợi động vật là trạng thái về thể chất và tinh thần của động vật trong mối liên hệ với điều kiện sống và cách thức con người tác động đến chúng, được thể hiện thông qua việc đáp ứng các nhu cầu sinh học, bảo đảm điều kiện chăm sóc và môi trường sống phù hợp, hạn chế đau đớn, sợ hãi, căng thẳng và tổn thương không cần thiết.

13. Nguyên tắc 3R là nguyên tắc sử dụng động vật có trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học, bao gồm thay thế (Replacement), giảm thiểu (Reduction) và hoàn thiện (Refinement), nhằm hạn chế việc sử dụng động vật sống, giảm số lượng động vật sử dụng nhưng vẫn bảo đảm giá trị khoa học và cải tiến các phương pháp nghiên cứu để giảm thiểu đau đớn, căng thẳng, tổn thương và nâng cao phúc lợi động vật.

14. Quy trình nghiên cứu trên động vật là tập hợp các hoạt động được thiết kế và thực hiện trên động vật nhằm đạt được mục tiêu nghiên cứu, bao gồm việc lựa chọn, nuôi giữ, chăm sóc, can thiệp, theo dõi, thu thập mẫu và xử lý động vật sau khi kết thúc nghiên cứu.

15. Điểm kết thúc nhân đạo là thời điểm hoặc tình trạng được xác định dựa trên các tiêu chí khoa học và phúc lợi động vật, tại đó nhà nghiên cứu phải áp dụng biện pháp can thiệp, điều trị, loại động vật khỏi thí nghiệm hoặc kết thúc sự sống nhằm ngăn ngừa hoặc hạn chế những đau đớn, căng thẳng và tổn thương không cần thiết.

16. Kết thúc sự sống nhân đạo là việc chủ động kết thúc sự sống của động vật bằng phương pháp phù hợp với đặc điểm sinh học của loài, nhằm làm mất ý thức nhanh chóng và hạn chế tối đa đau đớn, sợ hãi và căng thẳng trước khi chết.

17. Thẩm định đạo đức nghiên cứu là quá trình xem xét, đánh giá tính phù hợp của đề cương, phương pháp và các điều kiện thực hiện nghiên cứu với những nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức và quy định có liên quan, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia nghiên cứu, bảo đảm phúc lợi động vật và hạn chế các tác động bất lợi có thể phát sinh.

Chương II
CÁC NGUYÊN TẮC, CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

Điều 3. Cung cấp thông tin và sự chấp thuận tham gia nghiên cứu

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực, rõ ràng và dễ hiểu các thông tin cần thiết về nghiên cứu để người tham gia có thể đưa ra quyết định tham gia một cách tự nguyện, trên cơ sở được cung cấp thông tin đầy đủ và không chịu bất kỳ sự ép buộc hoặc tác động không phù hợp nào.

2. Thông tin cung cấp cho người tham gia nghiên cứu phải phù hợp với đặc điểm của đối tượng nghiên cứu và bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

a) Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ, mục tiêu và thời gian thực hiện nghiên cứu;

b) Thông tin về tổ chức chủ trì, chủ nhiệm nhiệm vụ và người chịu trách nhiệm liên hệ;

c) Nội dung, phương pháp, quy trình nghiên cứu và những hoạt động mà người tham gia được yêu cầu thực hiện;

d) Những lợi ích, rủi ro và tác động bất lợi có thể phát sinh khi tham gia nghiên cứu;

đ) Loại thông tin, dữ liệu được thu thập; mục đích sử dụng, phương thức bảo mật, thời gian lưu trữ và các tổ chức, cá nhân được phép tiếp cận dữ liệu;

e) Quyền của người tham gia nghiên cứu, bao gồm quyền từ chối hoặc rút khỏi nghiên cứu và các giới hạn liên quan đến việc rút lại dữ liệu đã cung cấp (nếu có);

g) Các khoản hỗ trợ, thù lao hoặc chi phí liên quan đến việc tham gia nghiên cứu, nếu có;

h) Xung đột lợi ích có thể ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của người tham gia nghiên cứu, nếu có;

i) Thông tin liên hệ của nhà nghiên cứu hoặc đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết các thắc mắc, phản ánh liên quan đến nghiên cứu.

3. Sự chấp thuận tham gia nghiên cứu phải được thể hiện rõ ràng và được ghi nhận bằng văn bản hoặc hình thức phù hợp khác được Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu chấp thuận. Người tham gia có quyền từ chối hoặc rút khỏi nghiên cứu tại bất kỳ thời điểm nào mà không bị phân biệt đối xử hoặc chịu bất kỳ bất lợi không chính đáng nào.

4. Trường hợp nghiên cứu cần che giấu một phần thông tin nhằm bảo đảm tính khách quan hoặc giá trị khoa học, nhà nghiên cứu phải giải trình sự cần thiết, đánh giá các rủi ro và được Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu chấp thuận trước khi thực hiện. Việc cung cấp thông tin bổ sung cho người tham gia sau nghiên cứu phải được thực hiện khi phù hợp và cần thiết.

Điều 4. Tôn trọng phẩm giá và quyền tự quyết của con người

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tôn trọng và bảo vệ phẩm giá, quyền con người, quyền tự do và quyền tự quyết của người tham gia nghiên cứu trong toàn bộ quá trình nghiên cứu.

2. Việc tham gia nghiên cứu phải dựa trên sự tự nguyện, không có sự ép buộc, đe dọa, lừa dối hoặc lợi dụng quan hệ phụ thuộc, vị trí quyền lực hay hoàn cảnh bất lợi của người tham gia.

3. Nhà nghiên cứu phải áp dụng các biện pháp phù hợp nhằm phòng ngừa, giảm thiểu những tổn hại về thể chất, tinh thần, danh dự, nhân phẩm và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của người tham gia nghiên cứu.

Điều 5. Tôn trọng quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu cá nhân

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tôn trọng quyền riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình của người tham gia nghiên cứu. Việc thu thập thông tin liên quan đến sức khỏe, đời sống riêng tư, quan điểm chính trị, tín ngưỡng, tôn giáo, đời sống tình dục và các thông tin nhạy cảm khác phải có mục đích nghiên cứu rõ ràng, thực sự cần thiết và được thực hiện bằng phương pháp phù hợp.

2. Việc thu thập, xử lý và sử dụng dữ liệu cá nhân phải giới hạn trong phạm vi cần thiết để thực hiện mục tiêu nghiên cứu, phù hợp với thông tin đã cung cấp cho người tham gia và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

3. Dữ liệu cá nhân có khả năng nhận dạng phải được quản lý, lưu trữ và bảo vệ bằng các biện pháp phù hợp nhằm ngăn ngừa việc truy cập, sử dụng, tiết lộ, sửa đổi hoặc mất dữ liệu trái phép. Thời gian lưu trữ dữ liệu phải được xác định rõ và phù hợp với mục đích nghiên cứu, yêu cầu lưu trữ khoa học và quy định pháp luật có liên quan.

4. Việc sử dụng dữ liệu cá nhân đã thu thập cho mục đích nghiên cứu khác phải có cơ sở pháp lý phù hợp và được thực hiện theo phạm vi chấp thuận của người tham gia hoặc theo các trường hợp được pháp luật cho phép.

5. Khi công bố, phổ biến hoặc chia sẻ kết quả nghiên cứu, nhà nghiên cứu phải áp dụng các biện pháp bảo vệ danh tính của người tham gia, trừ trường hợp việc công khai danh tính đã được người tham gia chấp thuận hợp lệ hoặc được pháp luật cho phép.

6. Việc cung cấp, tiết lộ thông tin hoặc dữ liệu cá nhân theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phải được thực hiện theo quy định của pháp luật. Các giới hạn về bảo mật có thể dự kiến trước phải được thông báo cho người tham gia nghiên cứu.

Điều 6. Trách nhiệm phòng ngừa tổn hại và bảo vệ bên thứ ba

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm nhận diện, đánh giá và áp dụng các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu những rủi ro, tổn hại có thể phát sinh đối với người tham gia nghiên cứu, bao gồm tổn hại về thể chất, tinh thần, danh dự, uy tín, kinh tế và các quyền, lợi ích hợp pháp khác.

2. Những rủi ro có thể phát sinh từ nghiên cứu phải được cân nhắc tương xứng với giá trị khoa học và lợi ích dự kiến của nghiên cứu. Nhà nghiên cứu không được đặt người tham gia vào những rủi ro không cần thiết hoặc không được kiểm soát phù hợp.

3. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm xem xét và dự báo các tác động bất lợi có thể phát sinh đối với bên thứ ba, bao gồm cá nhân, gia đình, nhóm xã hội, cộng đồng hoặc tổ chức không trực tiếp tham gia nhưng có thể bị ảnh hưởng bởi hoạt động nghiên cứu hoặc việc công bố kết quả nghiên cứu.

4. Khi phát hiện những rủi ro hoặc tổn hại nghiêm trọng ngoài dự kiến, nhà nghiên cứu phải kịp thời áp dụng các biện pháp xử lý cần thiết và báo cáo Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu theo quy định.

Điều 7. Bảo vệ trẻ em và người chưa thành niên

1. Việc thực hiện nghiên cứu có sự tham gia của trẻ em và người chưa thành niên phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của người tham gia, phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức và đặc điểm tâm lý của họ.

2. Nhà nghiên cứu phải có sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp theo quy định của pháp luật trước khi trẻ em hoặc người chưa thành niên tham gia nghiên cứu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Bên cạnh sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp, nhà nghiên cứu phải cung cấp thông tin về nghiên cứu bằng ngôn ngữ và hình thức phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành và khả năng nhận thức của trẻ em hoặc người chưa thành niên; đồng thời phải ghi nhận sự đồng thuận tham gia nghiên cứu của họ khi có khả năng hiểu và thể hiện ý chí. Hình thức ghi nhận sự đồng thuận bằng văn bản hoặc hình thức phù hợp khác do Hội đồng xem xét, quyết định căn cứ vào độ tuổi, mức độ trưởng thành, khả năng nhận thức và đặc điểm của nghiên cứu.

4. Nhà nghiên cứu phải tôn trọng việc từ chối hoặc mong muốn rút khỏi nghiên cứu của trẻ em và người chưa thành niên; không được sử dụng sự đồng ý của cha, mẹ hoặc người giám hộ để ép buộc họ tham gia nghiên cứu.

5. Nghiên cứu có sự tham gia của trẻ em và người chưa thành niên phải được đánh giá về mức độ rủi ro và áp dụng các biện pháp bảo vệ bổ sung phù hợp với đặc điểm của người tham gia.

Điều 8. Tôn trọng các giá trị, quan điểm và niềm tin của người tham gia nghiên cứu

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tôn trọng các giá trị, quan điểm, niềm tin, phong tục, tập quán và sự khác biệt của người tham gia nghiên cứu; không được phân biệt đối xử hoặc áp đặt quan điểm cá nhân trong quá trình nghiên cứu.

2. Việc thu thập, phân tích, diễn giải và công bố thông tin liên quan đến quan điểm, niềm tin hoặc các giá trị của người tham gia phải bảo đảm tính khách quan, trung thực và tôn trọng bối cảnh xã hội, văn hóa của đối tượng nghiên cứu.

3. Nhà nghiên cứu không được sử dụng hoạt động nghiên cứu để xúc phạm danh dự, nhân phẩm hoặc kỳ thị cá nhân, nhóm xã hội hay cộng đồng có quan điểm, niềm tin và giá trị khác biệt.

Điều 9. Tôn trọng người đã khuất

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tôn trọng danh dự, nhân phẩm, đời sống riêng tư và các giá trị văn hóa, tinh thần liên quan đến người đã khuất trong quá trình nghiên cứu.

2. Việc thu thập, sử dụng và công bố thông tin, tư liệu, di cảo hoặc các tài liệu liên quan đến người đã khuất phải được thực hiện thận trọng, bảo đảm tính trung thực, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức có liên quan.

3. Nghiên cứu liên quan đến mộ phần, hài cốt và di vật của người đã khuất phải được thực hiện với sự tôn nghiêm, phù hợp với phong tục, tập quán, tín ngưỡng và các giá trị văn hóa có liên quan; đồng thời tuân thủ quy định của pháp luật.

Điều 10. Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và các chủ thể khác có liên quan đến hoạt động nghiên cứu, bao gồm quyền đối với bí mật kinh doanh, thông tin nội bộ và các thông tin được pháp luật bảo vệ.

2. Việc thu thập, tiếp cận và sử dụng thông tin của tổ chức phải có mục đích rõ ràng, được thực hiện bằng phương pháp phù hợp và tuân thủ các thỏa thuận hợp pháp về cung cấp, sử dụng và bảo mật thông tin.

3. Nhà nghiên cứu phải tôn trọng các yêu cầu hợp pháp về bảo mật thông tin và ẩn danh tổ chức khi công bố kết quả nghiên cứu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bảo mật thông tin của tổ chức không được sử dụng làm căn cứ để che giấu hành vi vi phạm pháp luật hoặc cản trở việc thực hiện nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Bảo vệ người tham gia nghiên cứu thuộc nhóm dễ bị tổn thương

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm nhận diện và đánh giá các yếu tố làm gia tăng nguy cơ bị tổn thương của người tham gia nghiên cứu, bao gồm những hạn chế về khả năng nhận thức, điều kiện kinh tế, sức khỏe, địa vị xã hội, quan hệ phụ thuộc hoặc các hoàn cảnh đặc thù khác.

2. Việc lựa chọn người tham gia thuộc nhóm dễ bị tổn thương phải có cơ sở khoa học và phù hợp với mục tiêu nghiên cứu; không được lợi dụng hoàn cảnh bất lợi hoặc khả năng tự bảo vệ hạn chế của họ để tuyển chọn hoặc duy trì sự tham gia nghiên cứu.

3. Nhà nghiên cứu phải cung cấp thông tin bằng ngôn ngữ và hình thức phù hợp với khả năng tiếp nhận của người tham gia; bảo đảm sự chấp thuận tự nguyện và áp dụng các biện pháp hỗ trợ cần thiết để họ có thể đưa ra quyết định tham gia một cách độc lập.

4. Trường hợp người tham gia không có khả năng tự mình đưa ra sự chấp thuận hợp lệ, việc chấp thuận phải được thực hiện thông qua người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật; đồng thời phải tôn trọng ý chí và nguyện vọng của người tham gia trong phạm vi khả năng nhận thức của họ.

5. Nhà nghiên cứu phải áp dụng các biện pháp bảo vệ bổ sung nhằm giảm thiểu nguy cơ bị ép buộc, phân biệt đối xử, kỳ thị, xâm phạm quyền riêng tư hoặc chịu các tác động bất lợi khác đối với người tham gia thuộc nhóm dễ bị tổn thương.

Điều 12. Tôn trọng sự khác biệt văn hóa và bảo vệ di tích, di sản văn hóa

1. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tìm hiểu và tôn trọng các đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán, tín ngưỡng và giá trị truyền thống của cá nhân, nhóm xã hội và cộng đồng có liên quan đến nghiên cứu.

2. Việc thu thập, sử dụng và công bố thông tin liên quan đến tri thức bản địa, thực hành văn hóa, phong tục, tập quán và các giá trị văn hóa của cộng đồng phải bảo đảm sự tôn trọng, phù hợp với quy định pháp luật và các cam kết hợp pháp với chủ thể có liên quan.

3. Hoạt động nghiên cứu liên quan đến di tích lịch sử, di sản văn hóa, hiện vật và các địa điểm có giá trị văn hóa phải tuân thủ quy định của pháp luật về di sản văn hóa; không được gây hư hại, làm biến dạng hoặc ảnh hưởng bất lợi đến giá trị của di tích, di sản văn hóa.

4. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm xem xét các tác động của hoạt động nghiên cứu và việc công bố kết quả nghiên cứu đối với danh dự, bản sắc văn hóa và lợi ích hợp pháp của cộng đồng có liên quan.

Chương III
CÁC NGUYÊN TẮC, CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Điều 13. Nguyên tắc chung trong nghiên cứu có sử dụng động vật

1. Việc sử dụng động vật trong nghiên cứu khoa học phải có mục đích rõ ràng, có cơ sở khoa học và được thực hiện khi lợi ích dự kiến của nghiên cứu có thể biện minh cho những tác động bất lợi đối với động vật.

2. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tôn trọng sự sống, bảo đảm phúc lợi động vật và hạn chế tối đa những đau đớn, căng thẳng, tổn thương hoặc các tác động bất lợi không cần thiết trong toàn bộ quá trình nghiên cứu.

3. Việc sử dụng động vật trong nghiên cứu phải tuân thủ nguyên tắc 3R, bao gồm:

a) Thay thế (Replacement): Ưu tiên sử dụng các phương pháp nghiên cứu thay thế động vật sống khi có thể đáp ứng mục tiêu khoa học;

b) Giảm thiểu (Reduction): Sử dụng số lượng động vật ít nhất có thể nhưng vẫn bảo đảm độ tin cậy và giá trị khoa học của kết quả nghiên cứu;

c) Hoàn thiện (Refinement): Lựa chọn và cải tiến phương pháp, quy trình nghiên cứu nhằm giảm thiểu đau đớn, căng thẳng, tổn thương và nâng cao phúc lợi động vật.

4. Nghiên cứu sử dụng động vật phải tuân thủ quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y, thủy sản, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 14. Đánh giá sự cần thiết và lựa chọn động vật nghiên cứu

1. Nhà nghiên cứu phải đánh giá sự cần thiết của việc sử dụng động vật sống, xem xét các phương pháp thay thế và giải trình cơ sở khoa học của việc lựa chọn động vật trong nghiên cứu.

2. Việc lựa chọn loài, giống, độ tuổi, giới tính, tình trạng sinh lý và sức khỏe của động vật phải phù hợp với mục tiêu, phương pháp và yêu cầu khoa học của nghiên cứu.

3. Số lượng động vật sử dụng phải được xác định trên cơ sở thiết kế thí nghiệm, yêu cầu phân tích thống kê và khả năng đạt được mục tiêu nghiên cứu; tránh sử dụng động vật vượt quá mức cần thiết hoặc sử dụng quá ít làm ảnh hưởng đến giá trị khoa học của kết quả.

4. Nhà nghiên cứu phải ưu tiên sử dụng động vật có nguồn gốc hợp pháp, được cung cấp từ các cơ sở đáp ứng điều kiện phù hợp và có thông tin cần thiết để truy xuất nguồn gốc.

5. Việc sử dụng động vật thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, loài được bảo vệ hoặc động vật hoang dã phải có cơ sở khoa học xác đáng, tuân thủ quy định của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền cho phép khi pháp luật yêu cầu.

Điều 15. Đánh giá lợi ích, rủi ro và tác động bất lợi của nghiên cứu

1. Trước khi thực hiện nghiên cứu, nhà nghiên cứu phải nhận diện và đánh giá những rủi ro, tác động bất lợi có thể phát sinh đối với động vật, bao gồm đau đớn, căng thẳng, tổn thương, bệnh tật, suy giảm chức năng sinh lý và nguy cơ tử vong.

2. Việc đánh giá phải xem xét mức độ nghiêm trọng, thời gian kéo dài và khả năng phục hồi của các tác động bất lợi; đồng thời cân nhắc tương quan giữa lợi ích khoa học dự kiến và những tổn hại có thể gây ra đối với động vật.

3. Nhà nghiên cứu phải xây dựng các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu và xử lý rủi ro phù hợp với đặc điểm sinh học của loài, phương pháp nghiên cứu và điều kiện thực hiện.

4. Nghiên cứu có nguy cơ gây đau đớn, tổn thương nghiêm trọng hoặc kéo dài phải được giải trình về sự cần thiết, xem xét các phương pháp thay thế và áp dụng các biện pháp bảo vệ bổ sung phù hợp.

5. Nhà nghiên cứu không được tiến hành các thí nghiệm gây tổn hại không cần thiết hoặc không có cơ sở khoa học để biện minh cho những tác động bất lợi đối với động vật.

Điều 16. Chăm sóc, nuôi giữ và bảo đảm điều kiện sống của động vật

1. Động vật sử dụng trong nghiên cứu phải được chăm sóc, nuôi giữ trong điều kiện phù hợp với đặc điểm sinh học, tập tính và nhu cầu sinh lý của từng loài.

2. Cơ sở nuôi giữ động vật phải bảo đảm các điều kiện cần thiết về không gian, mật độ, nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, thông khí, vệ sinh và các yếu tố môi trường khác phù hợp với đối tượng nghiên cứu.

3. Đối với động vật thủy sản, nhà nghiên cứu phải bảo đảm các điều kiện môi trường nước phù hợp, bao gồm nhiệt độ, độ mặn, pH, oxy hòa tan, chất lượng nước, mật độ nuôi và các thông số cần thiết khác tùy theo đặc điểm của từng loài.

4. Động vật phải được cung cấp thức ăn, nước uống và các điều kiện chăm sóc phù hợp; được theo dõi sức khỏe và áp dụng các biện pháp phòng ngừa, điều trị bệnh khi cần thiết.

5. Việc bắt giữ, vận chuyển, tiếp nhận, cách ly và thích nghi của động vật trước khi tiến hành thí nghiệm phải được thực hiện bằng phương pháp phù hợp nhằm hạn chế căng thẳng, tổn thương và nguy cơ lây truyền dịch bệnh.

6. Nhà nghiên cứu và đơn vị quản lý cơ sở nghiên cứu có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra điều kiện nuôi giữ, kịp thời phát hiện và khắc phục những yếu tố có thể ảnh hưởng bất lợi đến sức khỏe và phúc lợi động vật.

Điều 17. Thực hiện các biện pháp can thiệp và quy trình thí nghiệm trên động vật

1. Các biện pháp can thiệp và quy trình thí nghiệm trên động vật phải được thiết kế, lựa chọn và thực hiện phù hợp với mục tiêu nghiên cứu, đặc điểm sinh học của loài và yêu cầu bảo đảm phúc lợi động vật.

2. Nhà nghiên cứu phải ưu tiên sử dụng các phương pháp ít xâm lấn, ít gây đau đớn hoặc căng thẳng khi các phương pháp này có thể đáp ứng mục tiêu khoa học.

3. Những thủ thuật có khả năng gây đau đớn hoặc tổn thương phải được thực hiện bởi người có kiến thức, kỹ năng phù hợp; áp dụng các biện pháp gây mê, gây tê, giảm đau hoặc biện pháp hỗ trợ cần thiết theo đặc điểm của loài và tính chất của thủ thuật.

4. Việc sử dụng thuốc, hóa chất, tác nhân sinh học hoặc các tác nhân vật lý trong thí nghiệm phải được kiểm soát về liều lượng, thời gian và phương pháp sử dụng nhằm hạn chế những tác động bất lợi không cần thiết đối với động vật.

5. Nhà nghiên cứu phải theo dõi tình trạng sức khỏe, hành vi và các dấu hiệu bất thường của động vật trong quá trình thí nghiệm; kịp thời điều chỉnh hoặc dừng các biện pháp can thiệp khi phát hiện nguy cơ gây tổn hại vượt quá mức đã được chấp thuận.

6. Không được tự ý thay đổi quy trình thí nghiệm theo hướng làm gia tăng mức độ đau đớn, tổn thương hoặc số lượng động vật sử dụng khi chưa được xem xét, chấp thuận theo quy định.

Điều 18. Theo dõi sức khỏe và xác định điểm kết thúc nhân đạo

1. Nhà nghiên cứu phải xây dựng kế hoạch theo dõi sức khỏe và phúc lợi động vật trong suốt quá trình nghiên cứu, phù hợp với đặc điểm sinh học của loài và mức độ rủi ro của thí nghiệm.

2. Đề cương nghiên cứu phải xác định các tiêu chí kết thúc nhân đạo phù hợp, bao gồm những dấu hiệu hoặc tình trạng cho thấy động vật cần được điều trị, loại khỏi thí nghiệm hoặc kết thúc sự sống nhằm tránh những đau đớn và tổn thương không cần thiết.

3. Khi động vật xuất hiện các dấu hiệu đau đớn nghiêm trọng, suy kiệt, tổn thương không thể phục hồi hoặc các tình trạng vượt quá giới hạn đã được xác định, nhà nghiên cứu phải kịp thời áp dụng biện pháp xử lý phù hợp.

4. Việc tiếp tục duy trì động vật trong tình trạng đau đớn hoặc tổn thương nghiêm trọng chỉ để thu thập thêm dữ liệu nghiên cứu là không được phép, trừ trường hợp có cơ sở khoa học đặc biệt, được xem xét và chấp thuận theo quy định, đồng thời có biện pháp kiểm soát phù hợp.

5. Các trường hợp động vật bị bệnh, tổn thương, chết bất thường hoặc phải kết thúc thí nghiệm trước thời hạn phải được ghi nhận, đánh giá nguyên nhân và báo cáo theo quy định.

Điều 19. Kết thúc thí nghiệm và xử lý động vật sau nghiên cứu

1. Việc xử lý động vật sau khi kết thúc nghiên cứu phải được xác định trong đề cương nghiên cứu, phù hợp với đặc điểm của loài, tình trạng sức khỏe và các yêu cầu về phúc lợi động vật.

2. Động vật còn sống sau thí nghiệm có thể được tiếp tục chăm sóc, nuôi giữ, sử dụng trong nghiên cứu khác hoặc chuyển giao cho cơ sở phù hợp khi đáp ứng các điều kiện về sức khỏe, phúc lợi động vật và quy định pháp luật có liên quan.

3. Việc tái sử dụng động vật trong nghiên cứu phải được xem xét trên cơ sở mức độ đau đớn, tổn thương đã trải qua, tình trạng phục hồi và những tác động tích lũy có thể phát sinh; không được tái sử dụng khi có nguy cơ gây tổn hại không thể chấp nhận được.

4. Trường hợp cần kết thúc sự sống của động vật, nhà nghiên cứu phải lựa chọn và thực hiện phương pháp phù hợp với đặc điểm sinh học của loài, bảo đảm làm mất ý thức nhanh chóng và hạn chế tối đa đau đớn, căng thẳng trước khi chết.

5. Việc xử lý xác động vật, mô, cơ quan, chất thải và các vật liệu phát sinh từ nghiên cứu phải tuân thủ quy định về an toàn sinh học, thú y, bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Không được thả động vật đã sử dụng trong nghiên cứu ra môi trường tự nhiên khi chưa đánh giá và kiểm soát đầy đủ các nguy cơ đối với sức khỏe động vật, đa dạng sinh học, hệ sinh thái và môi trường.

Điều 20. Bảo vệ động vật hoang dã và đa dạng sinh học trong nghiên cứu

1. Hoạt động nghiên cứu liên quan đến động vật hoang dã phải tôn trọng và bảo vệ sự tồn tại của loài, quần thể, sinh cảnh và các giá trị đa dạng sinh học có liên quan.

2. Việc khảo sát, bắt giữ, đánh dấu, lấy mẫu, vận chuyển và sử dụng động vật hoang dã phải có mục đích khoa học rõ ràng, được thực hiện bằng phương pháp phù hợp và tuân thủ các quy định về bảo vệ động vật hoang dã, bảo tồn đa dạng sinh học và quản lý loài.

3. Nhà nghiên cứu phải ưu tiên các phương pháp quan sát, ghi nhận hoặc thu thập dữ liệu không xâm lấn khi có thể đáp ứng mục tiêu nghiên cứu; hạn chế tối đa việc bắt giữ, gây thương tích hoặc làm thay đổi hành vi tự nhiên của động vật.

4. Hoạt động nghiên cứu không được gây tác động bất lợi không cần thiết đến khả năng sinh sản, di cư, kiếm ăn, sinh cảnh hoặc sự tồn tại của quần thể động vật trong tự nhiên.

5. Việc thả động vật trở lại môi trường tự nhiên sau nghiên cứu phải được thực hiện trên cơ sở đánh giá tình trạng sức khỏe, khả năng thích nghi, nguy cơ lây truyền dịch bệnh và tác động đối với hệ sinh thái; đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.

6. Việc thu thập, sử dụng, lưu giữ và trao đổi mẫu vật, nguồn gen động vật phải bảo đảm nguồn gốc hợp pháp và tuân thủ quy định về tiếp cận nguồn gen, bảo tồn đa dạng sinh học và các quy định có liên quan.

Điều 21. Năng lực và trách nhiệm của người thực hiện nghiên cứu trên động vật

1. Người trực tiếp thực hiện nghiên cứu trên động vật phải có kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm phù hợp với loài động vật, phương pháp nghiên cứu và các thủ thuật được giao thực hiện.

2. Nhà nghiên cứu có trách nhiệm tìm hiểu và tuân thủ các nguyên tắc đạo đức, quy định về phúc lợi động vật, an toàn sinh học và các quy trình kỹ thuật có liên quan trước khi thực hiện nghiên cứu.

3. Các thủ thuật có nguy cơ gây đau đớn, tổn thương hoặc ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe động vật phải được thực hiện hoặc giám sát bởi người có chuyên môn và kỹ năng phù hợp.

4. Chủ nhiệm nhiệm vụ có trách nhiệm phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của từng thành viên, hướng dẫn và giám sát việc thực hiện các quy trình nghiên cứu, bảo đảm tuân thủ những nội dung đã được chấp thuận.

5. Khi phát hiện hành vi vi phạm quy định về đạo đức nghiên cứu hoặc những nguy cơ gây tổn hại không cần thiết đối với động vật, thành viên nhóm nghiên cứu có trách nhiệm kịp thời báo cáo cho chủ nhiệm nhiệm vụ hoặc đơn vị có thẩm quyền để xem xét, xử lý.

Điều 22. Thẩm định đạo đức và giám sát nghiên cứu có sử dụng động vật

1. Nghiên cứu có sử dụng động vật sống thuộc diện phải thẩm định đạo đức theo Quy định này phải được Hội đồng xem xét, thẩm định và chấp thuận trước khi triển khai; không thực hiện phê duyệt đạo đức hồi tố theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Quy định này.

2. Hồ sơ đề nghị thẩm định phải cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết, bao gồm mục tiêu nghiên cứu, cơ sở lựa chọn động vật, số lượng động vật, thiết kế thí nghiệm, các biện pháp can thiệp, đánh giá rủi ro, biện pháp giảm thiểu tổn hại, tiêu chí kết thúc nhân đạo và phương án xử lý động vật sau nghiên cứu.

3. Nhà nghiên cứu chỉ được triển khai các nội dung sử dụng động vật theo đề cương đã được chấp thuận; những thay đổi có khả năng làm gia tăng mức độ rủi ro, tổn hại hoặc số lượng động vật sử dụng phải được xem xét, chấp thuận trước khi thực hiện.

4. Chủ nhiệm nhiệm vụ có trách nhiệm theo dõi, ghi chép và lưu trữ hồ sơ liên quan đến việc sử dụng động vật; báo cáo tình hình thực hiện, những sự cố bất thường và các thay đổi phát sinh theo quy định.

5. Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu và các đơn vị có liên quan thực hiện việc giám sát tuân thủ đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

6. Khi phát hiện nghiên cứu không tuân thủ các yêu cầu về đạo đức hoặc có nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng cho động vật, cơ quan hoặc người có thẩm quyền xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp, bao gồm yêu cầu điều chỉnh, tạm dừng hoặc chấm dứt nghiên cứu theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Chương IV
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI VÀ NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Điều 23. Thành lập Hội đồng

1. Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người và Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật (gọi chung là Hội đồng) do Hiệu trưởng Trường ĐHNT quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của Phòng Khoa học và Công nghệ.

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng là 05 (năm) năm; Hội đồng được kiện toàn trong nhiệm kỳ khi cần thiết và được xem xét thành lập cho nhiệm kỳ tiếp theo khi kết thúc nhiệm kỳ. Việc thành lập Hội đồng nhiệm kỳ tiếp theo cần bảo đảm tính kế thừa về kinh nghiệm và hoạt động của Hội đồng nhiệm kỳ trước, đồng thời đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, tính độc lập và khách quan.

3. Hội đồng được sử dụng con dấu và tài khoản của Trường ĐHNT trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng.

Điều 24. Cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn chung và trách nhiệm của thành viên Hội đồng

1. Hội đồng có số lượng thành viên là số lẻ, từ 07 đến 15 thành viên, gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên. Thư ký Hội đồng là đại diện của Phòng Khoa học và Công nghệ. Hội đồng có từ 01 đến 02 thành viên không thuộc Trường ĐHNT, là nhà khoa học, chuyên gia có chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Hội đồng và độc lập với nghiên cứu được thẩm định.

2. Thành phần Hội đồng phải bảo đảm sự đa dạng và phù hợp về chuyên môn; đối với Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật, cần có thành viên có chuyên môn phù hợp về chăm sóc, sức khỏe hoặc phúc lợi động vật và lĩnh vực động vật thường xuyên được Hội đồng thẩm định.

3. Tiêu chuẩn chung của thành viên Hội đồng

a) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người

- Có trình độ chuyên môn thuộc một trong các lĩnh vực KHXH&NV hoặc lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan; có kiến thức, hiểu biết về đạo đức nghiên cứu, quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia nghiên cứu;

- Có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học hoặc hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực KHXH&NV hoặc lĩnh vực có liên quan;

- Có khả năng xem xét, đánh giá các vấn đề đạo đức phát sinh trong nghiên cứu, đặc biệt là sự chấp thuận tham gia nghiên cứu, bảo vệ quyền riêng tư, bảo mật dữ liệu cá nhân và phòng ngừa các tác động bất lợi đối với người tham gia nghiên cứu;

- Tự nguyện tham gia Hội đồng, có đủ thời gian và điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Có phẩm chất trung thực, khách quan, công tâm; có trách nhiệm bảo mật thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng theo quy định.

b) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật

- Có trình độ chuyên môn thuộc một trong các lĩnh vực chăn nuôi, thú y, thủy sản, sinh học hoặc lĩnh vực chuyên môn khác có liên quan đến nghiên cứu có sử dụng động vật; có kiến thức, hiểu biết về đạo đức nghiên cứu và phúc lợi động vật;

- Có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học hoặc hoạt động chuyên môn liên quan đến động vật;

- Tự nguyện tham gia Hội đồng, có đủ thời gian và điều kiện để thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Có phẩm chất trung thực, khách quan, công tâm; có trách nhiệm bảo mật thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng theo quy định.

4. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng là nhà khoa học có uy tín, có kinh nghiệm nghiên cứu từ 10 năm trở lên; có năng lực điều hành Hội đồng một cách độc lập, công tâm, không chịu áp lực từ tổ chức chủ trì và cá nhân nhà nghiên cứu hoặc cấp quản lý khác.

5. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng

a) Độc lập, khách quan và chịu trách nhiệm cá nhân đối với các nhận xét, đánh giá và quyết định;

b) Báo cáo với Hội đồng về sự liên quan hay xung đột lợi ích của mình với nghiên cứu đang xét duyệt để có hướng giải quyết phù hợp;

c) Nghiên cứu hồ sơ, hoàn thành và gửi phiếu đánh giá trước các phiên họp theo quy định;

d) Tuân thủ quy trình làm việc của Hội đồng và báo cáo các sai phạm (nếu có).

Điều 25. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Chức năng của Hội đồng

a) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người có chức năng xem xét, thẩm định và kết luận về các vấn đề đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người; tư vấn và giám sát việc tuân thủ các yêu cầu đạo đức nhằm bảo vệ phẩm giá, quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia nghiên cứu theo Quy định này và pháp luật có liên quan;

b) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật có chức năng xem xét, thẩm định và kết luận về các vấn đề đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật; tư vấn và giám sát việc tuân thủ các yêu cầu đạo đức nhằm bảo đảm phúc lợi động vật, hạn chế đau đớn, tổn thương và các tác động bất lợi không cần thiết đối với động vật theo Quy định này và pháp luật có liên quan.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng

a) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người

- Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xem xét, thẩm định và tư vấn về đạo đức đối với nghiên cứu có sự tham gia của con người thuộc phạm vi thẩm định của Hội đồng;

- Xem xét tính phù hợp của mục tiêu, nội dung, phương pháp, quy trình tuyển chọn người tham gia, thu thập và xử lý dữ liệu, các can thiệp dự kiến và kết quả dự kiến của nghiên cứu với các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người quy định tại Quy định này; việc thẩm định được thực hiện trước khi triển khai theo khoản 1 Điều 27 của Quy định này;

- Xem xét, thông qua kết quả thẩm định; quyết định việc cấp, đình chỉ hiệu lực hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu theo Quy định này;

- Tư vấn, giám sát và đánh giá việc tuân thủ Quy định này đối với các nghiên cứu đã được cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu;

- Xem xét, báo cáo và kiến nghị Hiệu trưởng Trường ĐHNT xử lý các hành vi vi phạm Quy định này; trường hợp cần thiết, báo cáo Hiệu trưởng Trường ĐHNT để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật;

- Lưu trữ, quản lý hồ sơ và tài liệu liên quan đến hoạt động thẩm định, giám sát đạo đức trong nghiên cứu theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định hiện hành có liên quan.

b) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật

- Tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xem xét, thẩm định và tư vấn về đạo đức đối với nghiên cứu có sử dụng động vật thuộc phạm vi thẩm định của Hội đồng trước khi triển khai theo khoản 1 Điều 27 của Quy định này;

- Xem xét, thẩm định quy trình sử dụng, chăm sóc và xử lý động vật trong nghiên cứu trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc 3R, bảo đảm phúc lợi động vật và cân nhắc giữa tác động đối với động vật với lợi ích dự kiến của nghiên cứu;

- Xem xét, thẩm định các sửa đổi, bổ sung đối với nghiên cứu đã được chấp thuận khi những thay đổi có thể ảnh hưởng đến việc sử dụng, chăm sóc, phúc lợi động vật, mức độ rủi ro hoặc số lượng động vật sử dụng;

- Giám sát, đánh giá việc tuân thủ các yêu cầu về đạo đức, quy trình sử dụng và chăm sóc động vật trong quá trình thực hiện nghiên cứu; xem xét các sự cố, tình huống bất thường phát sinh và kiến nghị biện pháp xử lý;

- Xem xét, thông qua kết quả thẩm định; quyết định việc cấp, đình chỉ hiệu lực hoặc thu hồi Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu theo Quy định này;

- Xem xét, báo cáo và kiến nghị Hiệu trưởng Trường ĐHNT xử lý các hành vi vi phạm Quy định này; trường hợp cần thiết, báo cáo Hiệu trưởng Trường ĐHNT để đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật;

- Lưu trữ, quản lý hồ sơ và tài liệu liên quan đến hoạt động thẩm định, giám sát đạo đức trong nghiên cứu theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định hiện hành có liên quan.

3. Quyền hạn của Hội đồng

a) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người

- Xem xét, thẩm định và quyết định chấp thuận, yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc không chấp thuận về khía cạnh đạo đức đối với đề cương nghiên cứu có sự tham gia của con người thuộc phạm vi thẩm định của Hội đồng;

- Yêu cầu nhà nghiên cứu cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin bổ sung và giải trình các vấn đề liên quan đến đạo đức nghiên cứu; mời chuyên gia tư vấn độc lập khi cần thiết;

- Yêu cầu nhà nghiên cứu áp dụng các biện pháp bảo vệ phẩm giá, quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia nghiên cứu, đặc biệt là bảo đảm sự chấp thuận tự nguyện, quyền riêng tư, bảo mật dữ liệu cá nhân và bảo vệ nhóm dễ bị tổn thương;

- Xem xét, thẩm định và quyết định chấp thuận hoặc yêu cầu điều chỉnh những thay đổi trong quá trình triển khai nghiên cứu có ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hoặc mức độ rủi ro đối với người tham gia nghiên cứu;

- Yêu cầu nhà nghiên cứu báo cáo tình hình thực hiện, cung cấp hồ sơ, tài liệu và giải trình các vấn đề phát sinh; thực hiện giám sát việc tuân thủ các yêu cầu đạo đức đã được chấp thuận theo quy định;

- Kiến nghị Hiệu trưởng Trường ĐHNT tạm dừng hoặc chấm dứt nghiên cứu khi phát hiện vi phạm đạo đức hoặc nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng đối với người tham gia nghiên cứu; yêu cầu nhà nghiên cứu thực hiện ngay các biện pháp bảo vệ cần thiết trong phạm vi thẩm quyền được giao;

- Thông qua kết quả thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu đối với hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo Quy định này.

b) Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật

- Xem xét, thẩm định và quyết định chấp thuận, yêu cầu sửa đổi, bổ sung hoặc không chấp thuận về khía cạnh đạo đức đối với đề cương nghiên cứu có sử dụng động vật thuộc phạm vi thẩm định của Hội đồng;

- Yêu cầu nhà nghiên cứu cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin bổ sung và giải trình các vấn đề liên quan đến đạo đức nghiên cứu và phúc lợi động vật; mời chuyên gia tư vấn độc lập khi cần thiết;

- Yêu cầu nhà nghiên cứu áp dụng các biện pháp bảo đảm phúc lợi động vật, tuân thủ nguyên tắc 3R, hạn chế đau đớn, căng thẳng, tổn thương và các tác động bất lợi không cần thiết đối với động vật theo quy định;

- Xem xét, thẩm định và quyết định chấp thuận hoặc yêu cầu điều chỉnh những thay đổi trong quá trình triển khai nghiên cứu có ảnh hưởng đến phúc lợi động vật, làm gia tăng mức độ rủi ro hoặc thay đổi số lượng động vật sử dụng;

- Yêu cầu nhà nghiên cứu báo cáo tình hình thực hiện, cung cấp hồ sơ, tài liệu và giải trình các vấn đề phát sinh; thực hiện giám sát việc tuân thủ các yêu cầu đạo đức và phúc lợi động vật đã được chấp thuận theo quy định;

- Kiến nghị Hiệu trưởng Trường ĐHNT tạm dừng hoặc chấm dứt nghiên cứu khi phát hiện vi phạm đạo đức, quy định về phúc lợi động vật hoặc nguy cơ gây tổn hại nghiêm trọng đối với động vật; yêu cầu nhà nghiên cứu thực hiện ngay các biện pháp bảo vệ cần thiết trong phạm vi thẩm quyền được giao;

- Thông qua kết quả thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu đối với hồ sơ đáp ứng yêu cầu theo Quy định này.

Điều 26. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc độc lập, khách quan, trung thực, công bằng; làm việc theo chế độ tập thể, dân chủ; tuân thủ quy định của pháp luật, Quy định này và các quy định khác có liên quan của Trường ĐHNT. Các kết luận của Hội đồng được thông qua theo hình thức và tỷ lệ biểu quyết quy định tại Quy định này. Ý kiến khác biệt của thành viên Hội đồng được ghi nhận trong biên bản họp. Việc thẩm định phải được thực hiện trước khi triển khai nghiên cứu, không thực hiện phê duyệt đạo đức hồi tố theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Quy định này.

2. Hoạt động của Hội đồng là phi lợi nhuận.

3. Thành viên của Hội đồng có xung đột lợi ích hoặc liên quan đến nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dự án nghiên cứu được thẩm định phải công khai mối liên quan và không tham gia thảo luận, biểu quyết đối với hồ sơ đó; chỉ được cung cấp thông tin, giải trình khi Hội đồng yêu cầu.

4. Đối với các vấn đề chưa được quy định, Hội đồng thảo luận, thống nhất phương án xử lý trong phạm vi thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo Hiệu trưởng Trường ĐHNT xem xét, quyết định.

5. Thành viên của Hội đồng được hưởng chế độ theo quy định của Trường và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

CHƯƠNG V
QUY TRÌNH VÀ NỘI DUNG THẨM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI VÀ NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Điều 27. Quy trình thẩm định của Hội đồng

1. Các nghiên cứu thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này có sự tham gia của con người thông qua tuyển chọn, khảo sát, phỏng vấn, quan sát, thực nghiệm hoặc can thiệp; có thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân; hoặc có sử dụng động vật sống phải được thẩm định đạo đức trước khi triển khai các hoạt động tương ứng. Không thực hiện phê duyệt đạo đức hồi tố đối với nghiên cứu đã triển khai trước khi hoàn thành việc thẩm định đạo đức, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Đối với nghiên cứu đa trung tâm, nghiên cứu hợp tác hoặc nghiên cứu do tổ chức khác chủ trì đã được Hội đồng đạo đức có thẩm quyền thẩm định, Hội đồng xem xét phạm vi, giá trị và điều kiện áp dụng của kết quả thẩm định đó để quyết định việc công nhận, yêu cầu thẩm định bổ sung hoặc thẩm định theo Quy định này. Việc công nhận không làm giảm trách nhiệm tuân thủ các yêu cầu pháp luật và các điều kiện thực hiện nghiên cứu tại Nhà trường.

3. Quy trình thẩm định của Hội đồng được thực hiện theo các bước sau đây:

a) Tiếp nhận, kiểm tra và sàng lọc hồ sơ;

b) Phân công phản biện, tổ chức nhận xét và đánh giá hồ sơ;

c) Tổ chức họp Hội đồng để xem xét, thẩm định hồ sơ;

d) Thông báo kết quả thẩm định và xử lý hồ sơ theo kết luận của Hội đồng.

4. Thời gian thẩm định hồ sơ và thông báo kết quả tối đa 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Thời gian chủ nhiệm nhiệm vụ thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Hội đồng không tính vào thời hạn này. Thời hạn cấp Giấy chứng nhận được thực hiện theo Điều 31 của Quy định này.

5. Hồ sơ thẩm định đạo đức được quản lý, lưu trữ và bảo mật theo quy định của Nhà trường và pháp luật có liên quan.

Điều 28. Hồ sơ đề nghị thẩm định đạo đức

1. Hồ sơ đề nghị thẩm định đạo đức

a) Hồ sơ đề nghị thẩm định đạo đức đối với nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người

- Đơn đề nghị thẩm định đạo đức trong nghiên cứu (theo Mẫu 01a, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Tóm tắt đề cương nghiên cứu (theo Mẫu 02a, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Lý lịch khoa học của nhà nghiên cứu (theo Mẫu 05, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Phiếu chấp thuận tham gia nghiên cứu (theo Mẫu 03, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Phiếu cho phép tham gia nghiên cứu của người giám hộ (theo Mẫu 04, Phụ lục kèm theo Quy định này) (nếu có);

- Công cụ khảo sát/nghiên cứu (bao gồm các bảng câu hỏi, thang đo, tư liệu dùng để thu thập dữ liệu);

- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

b) Hồ sơ đề nghị thẩm định đạo đức đối với nghiên cứu có sử dụng động vật

- Đơn đề nghị thẩm định đạo đức trong nghiên cứu (theo Mẫu 01b, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Tóm tắt đề cương nghiên cứu (theo Mẫu 02b, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Lý lịch khoa học của nhà nghiên cứu (theo Mẫu 05, Phụ lục kèm theo Quy định này);

- Kế hoạch chăm sóc và sử dụng động vật;

- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

2. Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ (sau đây gọi là chủ nhiệm nhiệm vụ) hoàn thành hồ sơ và gửi 01 bản điện tử về hộp thư điện tử của Phòng Khoa học và Công nghệ (khcn@ntu.edu.vn) và 01 bản in về cho Thư ký Hội đồng.

Điều 29. Tổ chức họp Hội đồng

1. Chuẩn bị họp Hội đồng

a) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng để phân công 02 (hai) Ủy viên phản biện và xem xét, quyết định việc mời chuyên gia tư vấn trong trường hợp cần thiết;

b) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Thư ký Hội đồng có trách nhiệm gửi hồ sơ đến các thành viên Hội đồng để nghiên cứu, xem xét và chuẩn bị ý kiến đánh giá;

c) Hội đồng tổ chức họp để xem xét, đánh giá hồ sơ trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Thư ký Hội đồng gửi hồ sơ đến các thành viên Hội đồng.

2. Điều kiện họp Hội đồng

Hội đồng chỉ được tiến hành họp khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền điều hành phiên họp;

b) Có mặt ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên Hội đồng, trong đó bắt buộc phải có mặt người điều hành phiên họp, Thư ký Hội đồng và ít nhất 01 (một) Ủy viên phản biện;

c) Có đầy đủ ý kiến nhận xét bằng văn bản của 02 (hai) Ủy viên phản biện;

d) Đối với từng hồ sơ thẩm định, số thành viên Hội đồng có mặt và đủ điều kiện tham gia bỏ phiếu phải đạt ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên Hội đồng. Thành viên có xung đột lợi ích không được tính vào số thành viên đủ điều kiện tham gia bỏ phiếu. Trường hợp không đáp ứng điều kiện này, Hội đồng không tiến hành bỏ phiếu đối với hồ sơ và báo cáo Hiệu trưởng Trường ĐHNT xem xét, quyết định phương án xử lý.

3. Hình thức họp Hội đồng

a) Tùy tình hình thực tế, Hội đồng có thể tổ chức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến;

b) Kinh phí tổ chức họp Hội đồng thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐHNT và tuân thủ quy định pháp luật về thuế thu nhập cá nhân. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ, dự án không sử dụng ngân sách nhà nước, chủ nhiệm nhiệm vụ tự chi trả kinh phí cho hoạt động đánh giá của Hội đồng theo quy định.

4. Trình tự phiên họp Hội đồng

a) Hội đồng xác định và giải quyết vấn đề có liên quan hoặc xung đột lợi ích (nếu có) của các thành viên đối với hồ sơ;

b) Thư ký Hội đồng giới thiệu về hồ sơ và các vấn đề thủ tục liên quan; Thư ký Hội đồng ghi Biên bản họp (theo Mẫu 09a đối với nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người hoặc Mẫu 09b đối với nghiên cứu có sử dụng động vật, Phụ lục kèm theo Quy định này);

c) Chủ nhiệm nhiệm vụ trình bày tóm tắt đề cương nghiên cứu;

d) Các thành viên Hội đồng và chuyên gia (nếu có) chất vấn chủ nhiệm nhiệm vụ các vấn đề cần làm rõ trong hồ sơ; sau đó chủ nhiệm nhiệm vụ không tiếp tục tham dự phiên họp Hội đồng;

đ) Ủy viên phản biện nêu nhận xét chi tiết về các vấn đề chuyên môn và việc tuân thủ nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người (theo Mẫu 06a, Phụ lục kèm theo Quy định này) hoặc trong nghiên cứu có sử dụng động vật (theo Mẫu 06b, Phụ lục kèm theo Quy định này);

e) Các thành viên Hội đồng và chuyên gia (nếu có) trao đổi, thảo luận và nhận xét đề cương nghiên cứu về khía cạnh đạo đức;

g) Các thành viên Hội đồng đánh giá bằng hình thức bỏ phiếu kín (theo Mẫu 07a đối với nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người hoặc Mẫu 07b đối với nghiên cứu có sử dụng động vật, Phụ lục kèm theo Quy định này);

h) Hội đồng cử Ban kiểm phiếu gồm 03 (ba) thành viên; ghi Biên bản kiểm phiếu (theo Mẫu 08a đối với nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người hoặc Mẫu 08b đối với nghiên cứu có sử dụng động vật, Phụ lục kèm theo Quy định này);

i) Người điều hành công bố kết quả và thông qua Biên bản họp Hội đồng.

5. Kết quả đánh giá của Hội đồng

Mỗi thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu lựa chọn một trong bốn phương án trên phiếu đánh giá: "Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung"; "Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung"; "Phải thẩm định lại" hoặc "Không chấp thuận". Hai phương án chấp thuận được tính chung là phiếu chấp thuận khi xác định tỷ lệ biểu quyết. Việc xác định kết quả thẩm định và nguyên tắc bỏ phiếu được quy định như sau:

a) Hồ sơ được đánh giá "Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung" khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên tham gia bỏ phiếu lựa chọn phương án "Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung" và không có phiếu lựa chọn phương án "Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung";

b) Hồ sơ được đánh giá "Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung" khi tổng số phiếu lựa chọn hai phương án chấp thuận đạt ít nhất 2/3 (hai phần ba) số thành viên tham gia bỏ phiếu và có ít nhất 01 (một) phiếu lựa chọn phương án "Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung";

c) Hồ sơ được đánh giá "Không chấp thuận" khi có trên 1/2 (một phần hai) số thành viên tham gia bỏ phiếu lựa chọn phương án "Không chấp thuận";

d) Hồ sơ được đánh giá "Phải thẩm định lại" khi không thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b và c khoản này;

đ) Tỷ lệ phiếu đánh giá được tính trên tổng số thành viên Hội đồng có mặt, đủ điều kiện và thực tế tham gia bỏ phiếu đối với hồ sơ được thẩm định. Phiếu không hợp lệ không được tính vào số phiếu lựa chọn các phương án đánh giá khi xác định kết quả thẩm định.

Điều 30. Các nội dung đánh giá của Hội đồng

1. Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người

a) Đánh giá sự phù hợp của mục tiêu, nội dung, phương pháp nghiên cứu và sự cần thiết của việc có sự tham gia của con người;

b) Xem xét quy trình tuyển chọn, cung cấp thông tin và ghi nhận sự chấp thuận tự nguyện của người tham gia nghiên cứu; bảo đảm quyền từ chối hoặc rút khỏi nghiên cứu;

c) Đánh giá các biện pháp bảo vệ phẩm giá, quyền, lợi ích hợp pháp của người tham gia nghiên cứu, đặc biệt đối với trẻ em và nhóm dễ bị tổn thương;

d) Xem xét việc thu thập, sử dụng, lưu trữ, bảo mật và chia sẻ dữ liệu cá nhân; các biện pháp bảo vệ quyền riêng tư và danh tính của người tham gia nghiên cứu;

đ) Xác định và đánh giá mức độ rủi ro, lợi ích dự kiến và các tác động bất lợi đối với người tham gia nghiên cứu, bên thứ ba và cộng đồng; xem xét các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu và xử lý rủi ro;

e) Xem xét các vấn đề đạo đức liên quan đến xung đột lợi ích, sự khác biệt về văn hóa, quan điểm, niềm tin và quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân có liên quan;

g) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà nghiên cứu và các điều kiện thực hiện nhằm bảo đảm tuân thủ các yêu cầu đạo đức nghiên cứu;

h) Các nội dung đánh giá khác theo yêu cầu (nếu có).

2. Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật

a) Đánh giá sự cần thiết của việc sử dụng động vật, cơ sở lựa chọn loài, số lượng động vật và việc tuân thủ nguyên tắc 3R trong thiết kế nghiên cứu;

b) Xem xét nguồn gốc động vật, điều kiện bắt giữ, vận chuyển, nuôi giữ, chăm sóc và các biện pháp bảo đảm phúc lợi động vật;

c) Đánh giá sự phù hợp của phương pháp, quy trình thí nghiệm và các biện pháp can thiệp đối với động vật; xem xét các biện pháp hạn chế đau đớn, căng thẳng, tổn thương và thay đổi hành vi không cần thiết;

d) Xác định và đánh giá mức độ rủi ro, lợi ích dự kiến và các tác động bất lợi đối với động vật; cân nhắc tương quan giữa lợi ích khoa học và nguy cơ gây tổn hại;

đ) Xem xét các biện pháp theo dõi sức khỏe, chăm sóc, điều trị, tiêu chí kết thúc nhân đạo và phương pháp kết thúc sự sống nhân đạo khi cần thiết;

e) Đánh giá phương án xử lý động vật sau nghiên cứu và các biện pháp phòng ngừa nguy cơ đối với con người, môi trường và đa dạng sinh học;

g) Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà nghiên cứu, điều kiện cơ sở vật chất và việc tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan đến sử dụng động vật trong nghiên cứu;

h) Các nội dung đánh giá khác theo yêu cầu (nếu có).

Điều 31. Thông báo, xử lý kết quả thẩm định, cấp Giấy chứng nhận và lưu trữ hồ sơ

1. Thông báo kết quả

a) Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày họp, Hội đồng thông báo kết quả thẩm định bằng văn bản đến chủ nhiệm nhiệm vụ;

b) Đối với các hồ sơ không được đánh giá "Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung", thông báo kết quả thẩm định phải kèm theo phần trích Biên bản họp Hội đồng, trong đó nêu rõ các nhận xét, yêu cầu và lý do có liên quan.

2. Xử lý kết quả

a) Đối với hồ sơ được đánh giá "Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung": Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu được cấp theo mẫu quy định trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng;

b) Đối với hồ sơ được đánh giá "Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung": Chủ nhiệm nhiệm vụ chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Hội đồng và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện kèm bản giải trình trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả. Thư ký Hội đồng kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ; Chủ tịch Hội đồng hoặc Ủy viên được Chủ tịch phân công xem xét, xác nhận việc chỉnh sửa, bổ sung

đã đáp ứng yêu cầu. Trường hợp nội dung chỉnh sửa làm thay đổi đáng kể phương pháp nghiên cứu, mức độ rủi ro hoặc biện pháp bảo vệ người tham gia nghiên cứu, động vật sử dụng trong nghiên cứu, Chủ tịch Hội đồng quyết định đưa hồ sơ ra Hội đồng để thẩm định lại. Giấy chứng nhận được cấp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày việc chỉnh sửa, bổ sung được xác nhận đáp ứng yêu cầu;

c) Đối với hồ sơ được đánh giá "Phải thẩm định lại": Chủ nhiệm nhiệm vụ chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo các yêu cầu của Hội đồng và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện kèm bản giải trình cho Thư ký Hội đồng. Hội đồng tổ chức thẩm định lại và biểu quyết kết quả theo trình tự, thủ tục quy định tại Quy định này;

d) Đối với hồ sơ được đánh giá "Không chấp thuận": Thông báo kết quả thẩm định phải nêu rõ lý do không chấp thuận; quy trình thẩm định đối với hồ sơ đó kết thúc. Trường hợp nghiên cứu được thiết kế lại hoặc có những thay đổi căn bản nhằm khắc phục các lý do không chấp thuận, chủ nhiệm nhiệm vụ có thể nộp hồ sơ mới để được xem xét, thẩm định theo quy trình quy định tại Quy định này.

3. Cấp Giấy chứng nhận

a) Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu do Chủ tịch Hội đồng ký trên cơ sở kết quả thẩm định của Hội đồng và được đóng dấu của Trường ĐHNT. Phòng Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện thủ tục trình ký, phát hành và lưu trữ Giấy chứng nhận theo quy định;

b) Giấy chứng nhận có hiệu lực kể từ ngày ký đến thời điểm kết thúc các hoạt động nghiên cứu thuộc phạm vi thẩm định đạo đức đã được Hội đồng chấp thuận. Trường hợp cần kéo dài thời gian thực hiện các hoạt động này, chủ nhiệm nhiệm vụ phải đề nghị Hội đồng xem xét, chấp thuận gia hạn hiệu lực Giấy chứng nhận trước khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực;

c) Việc gia hạn hiệu lực Giấy chứng nhận được Hội đồng xem xét trên cơ sở đề nghị của chủ nhiệm nhiệm vụ, tiến độ thực hiện nghiên cứu và những thay đổi liên quan đến nội dung, phương pháp, mức độ rủi ro và các biện pháp bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu (nếu có). Trường hợp có những thay đổi đáng kể ảnh hưởng đến yêu cầu bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu, Hội đồng quyết định việc thẩm định lại theo quy định.

4. Giải thích và xem xét lại kết quả thẩm định

Tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền đề nghị Hội đồng giải thích hoặc xem xét lại kết quả thẩm định khi có căn cứ cho rằng quy trình thẩm định chưa được thực hiện đúng Quy định này hoặc có thông tin mới có thể làm thay đổi kết quả thẩm định. Đề nghị phải được lập thành văn bản, nêu rõ lý do và các tài liệu, thông tin liên quan (nếu có). Hội đồng có trách nhiệm xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không thống nhất được phương án giải quyết, Chủ tịch Hội đồng báo cáo Hiệu trưởng Trường ĐHNT xem xét, quyết định.

5. Lưu trữ hồ sơ

Phòng Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm quản lý, lưu trữ hồ sơ thẩm định đạo đức dưới dạng bản giấy và bản điện tử trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm kể từ ngày Hội đồng có kết luận cuối cùng đối với hồ sơ, theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Chương VI
TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 32. Xử lý vi phạm đạo đức trong nghiên cứu

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm đạo đức trong nghiên cứu, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm, bị xử lý theo quy định của pháp luật và các quy định có liên quan của Trường ĐHNT.

2. Việc xác định hành vi vi phạm, trách nhiệm và biện pháp xử lý phải bảo đảm khách quan, công bằng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm và trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân có liên quan. Các biện pháp xử lý đối với kết quả, sản phẩm nghiên cứu chỉ áp dụng đối với kết quả, sản phẩm có liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm; không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm liên quan đến hành vi vi phạm.

3. Việc xử lý vi phạm do Hiệu trưởng Trường ĐHNT quyết định trên cơ sở kết quả xem xét, kiến nghị của Hội đồng và ý kiến của các đơn vị có liên quan trong trường hợp cần thiết. Tổ chức, cá nhân có liên quan có quyền giải trình, cung cấp thông tin, tài liệu trong quá trình xem xét, xử lý vi phạm và có quyền đề nghị xem xét lại quyết định xử lý trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định, theo quy định của Nhà trường và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Phản ánh, kiến nghị, tố cáo và thông tin về hành vi có dấu hiệu vi phạm đạo đức trong nghiên cứu được tiếp nhận, xem xét và xử lý theo quy định của Nhà trường và quy định của pháp luật có liên quan. Danh tính và thông tin liên quan đến người cung cấp thông tin, người phản ánh, người tố cáo được bảo mật theo quy định của pháp luật; người cung cấp thông tin, người phản ánh, người tố cáo được bảo vệ theo quy định của pháp luật. Nghiêm cấm hành vi đe dọa, trả đũa hoặc gây bất lợi đối với người cung cấp thông tin trung thực.

Điều 33. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Khoa học và Công nghệ là đơn vị đầu mối tham mưu, giúp Hiệu trưởng Trường ĐHNT tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện; tiếp nhận, quản lý hồ sơ thẩm định đạo đức; thực hiện công tác hành chính, phối hợp cấp Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu và bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Hội đồng theo quy định.

2. Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện Quy định này tại đơn vị; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tuân thủ các yêu cầu về đạo đức trong nghiên cứu đối với các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Phòng Khoa học và Công nghệ và Hội đồng trong việc thẩm định, giám sát thực hiện các nghiên cứu thuộc diện phải thẩm định đạo đức; tạo điều kiện để viên chức, người lao động của đơn vị tham gia hoạt động của Hội đồng khi được phân công.

Điều 34. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị và cá nhân liên quan báo cáo Hiệu trưởng Trường ĐHNT thông qua Phòng Khoa học và Công nghệ để xem xét sửa đổi, bổ sung kịp thời./.

Phụ lục
CÁC BIỂU MẪU

(Kèm theo Quyết định số 1911 /QĐ-ĐHNT ngày 23 tháng 10 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

TT	Ký hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu 01a	Đơn đề nghị thẩm định đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
2	Mẫu 01b	Đơn đề nghị thẩm định đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
3	Mẫu 02a	Tóm tắt đề cương nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
4	Mẫu 02b	Tóm tắt đề cương nghiên cứu có sử dụng động vật
5	Mẫu 03	Phiếu chấp thuận tham gia nghiên cứu
6	Mẫu 04	Phiếu cho phép tham gia nghiên cứu của người giám hộ
7	Mẫu 05	Lý lịch khoa học
8	Mẫu 06a	Nhận xét phản biện hồ sơ thẩm định đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
9	Mẫu 06b	Nhận xét phản biện hồ sơ thẩm định đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
10	Mẫu 07a	Phiếu đánh giá hồ sơ thẩm định đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
11	Mẫu 07b	Phiếu đánh giá hồ sơ thẩm định đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
12	Mẫu 08a	Biên bản kiểm phiếu họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
13	Mẫu 08b	Biên bản kiểm phiếu họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
14	Mẫu 09a	Biên bản họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
15	Mẫu 09b	Biên bản họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
16	Mẫu 10a	Thông báo kết quả họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
17	Mẫu 10b	Thông báo kết quả họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
18	Mẫu 11a	Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người
19	Mẫu 11b	Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật
20	Mẫu 12a	Certificate of ethical approval for social sciences and humanities research involving human participants
21	Mẫu 12b	Certificate of ethical approval for research involving animals

Mẫu 01a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

Kính gửi: Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người của Trường ĐHNT

1. Tên nhiệm vụ: .....
2. Mã số:.....
3. Thời gian thực hiện: tháng ..... / ..... đến tháng ..... / .....
4. Địa bàn nghiên cứu: .....
5. Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm nghiên cứu:.....
6. Đơn vị: .....

Đề nghị Hội đồng thẩm định đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người

7. Tóm tắt nội dung, phương pháp nghiên cứu có sự tham gia của con người

.....
.....
.....
.....

Tôi cam đoan đã hiểu rõ các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong nghiên cứu và quy định về thẩm định đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người.

Hồ sơ kèm theo:

☐ Tóm tắt đề cương nghiên cứu (theo mẫu).

☐ Phiếu chấp thuận tham gia nghiên cứu/Phiếu cho phép tham gia nghiên cứu của người giám hộ.

☐ Công cụ khảo sát/nghiên cứu

☐ Lý lịch khoa học của nhóm nghiên cứu.

Khánh Hòa, ngày ... tháng ... năm 20...

Xác nhận của Trường chuyên ngành/khoa

Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm NC
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 01b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Kính gửi: Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường ĐHNT

1. Tên nhiệm vụ: .....
2. Mã số:.....
3. Thời gian thực hiện: tháng ..... / ..... đến tháng ..... / .....
4. Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm nghiên cứu:.....
5. Đơn vị: .....

Đề nghị Hội đồng thẩm định đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật

6. Mô tả ngắn gọn về tầm quan trọng của nghiên cứu, tóm tắt đề xuất sử dụng động vật thí nghiệm (tại sao phải sử dụng động vật, tại sao có số lượng đó?)

.....
.....

7. Phương pháp tiếp cận (bố trí thí nghiệm, xử lý thống kê) thể hiện giảm thiểu số lượng động vật cần thiết

.....
.....

Tôi cam đoan đã hiểu rõ các nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức trong nghiên cứu và quy định về thẩm định đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật.

Hồ sơ kèm theo:

☐ Tóm tắt đề cương nghiên cứu (theo mẫu).
☐ Kế hoạch chăm sóc và sử dụng động vật
☐ Lý lịch khoa học của nhóm nghiên cứu.

Khánh Hòa, ngày ... tháng ... năm 20...

Xác nhận của Trường chuyên ngành/khoa

Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm NC
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 02a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên nhiệm vụ: .....
Mã số:.....
Thời gian thực hiện: .....
Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm NC: ..... Email: .....
Tổ chức chủ trì: .....
Tổ chức cấp kinh phí hay quản lý: .....

II. MÔ TẢ CƠ BẢN VỀ NHIỆM VỤ

2.1. Mô tả tóm tắt nhiệm vụ

2.2. Lý do lựa chọn nhiệm vụ

2.3. Mục tiêu nghiên cứu

2.4. Thiết kế nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

2.5. Mô tả những người tham gia vào nghiên cứu: Họ là ai? Độ tuổi? Tiêu chí lựa chọn?

2.6. Dự kiến các rủi ro vi phạm đạo đức có thể gặp phải từ nghiên cứu và cách thức hạn chế

2.7. Kế hoạch thực hiện

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm .....
Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm NC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 02b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TÓM TẮT ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên nhiệm vụ: .....
Mã số:.....
Thời gian thực hiện:
.....
Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm NC: ..... Email: .....
Tổ chức chủ trì: .....
Tổ chức cấp kinh phí hay quản lý: .....

II. MÔ TẢ CƠ BẢN VỀ NHIỆM VỤ

2.1. Mô tả tóm tắt nhiệm vụ
2.2. Lý do lựa chọn nhiệm vụ
2.3. Mục tiêu nghiên cứu
2.4. Thiết kế nghiên cứu
2.5. Thông tin về động vật sử dụng trong nghiên cứu
1. Thông tin chung

STT	Giống/Loài	Số lượng (con)	Nguồn gốc
1			
2			
…			

2. Luận giải lý do lựa chọn giống/loài động vật sử dụng

3. Phương pháp ước tính số lượng mẫu

4. Quy trình chăm sóc, nuôi dưỡng động vật thí nghiệm

5. Phương pháp nghiên cứu liên quan đến thí nghiệm trên động vật

6. Mô tả các yếu tố tác động đến động vật thí nghiệm như tác động của yếu tố thí nghiệm (thức ăn, thuốc thú y, chế phẩm sinh học...), các rủi ro (nếu có)

7 Quản lý và sử dụng động vật sau thí nghiệm: giết mổ, sử dụng lại... cần phải mô tả kỹ càng phương pháp giết mổ.

2.6. Kế hoạch thực hiện

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm .....
Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm NC
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 03

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤP THUẬN THAM GIA NGHIÊN CỨU

1. Tôi, ...

đồng ý tham gia vào nghiên cứu: .....

2. Tôi xác nhận rằng tôi đã đọc "Thông tin cung cấp cho người tham gia nghiên cứu" do nhóm nghiên cứu gửi cho tôi.

3. Nhóm nghiên cứu đã giải thích đầy đủ cho tôi về mục đích của nghiên cứu, các lợi ích và rủi ro (nếu có) có thể ảnh hưởng đến bản thân tôi.

4. Tôi đã được thông báo rằng, mặc dù thông tin thu được trong quá trình nghiên cứu có thể được công bố, nhưng danh tính và kết quả liên quan đến cá nhân tôi sẽ không được tiết lộ.

5. Tôi hiểu rằng tôi có thể từ chối tham gia và rút khỏi nghiên cứu này bất kỳ lúc nào.

6. Tôi biết rằng cuộc phỏng vấn mà tôi tham gia sẽ được ghi âm (tùy vào nghiên cứu để thêm hoặc điều chỉnh câu này cho phù hợp).

7. Tôi biết rằng tôi nên giữ lại một bản sao của Mẫu đồng ý này, khi đã hoàn thành, và Tóm tắt đề cương nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người (nếu có)./.

Ngày.....tháng.....năm.....
Người tham gia
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 04

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHO PHÉP THAM GIA NGHIÊN CỨU CỦA NGƯỜI GIÁM HỘ

1. Tôi,…… (ghi tên của người giám hộ) cho phép ..... (ghi tên của người được giám hộ), (ghi mối quan hệ với người được giám hộ).....tham gia vào nghiên cứu: .....

2. Tôi xác nhận rằng tôi đã đọc "Thông tin cung cấp cho người tham gia nghiên cứu" do nhóm nghiên cứu gửi cho tôi.

3. Nhóm nghiên cứu đã giải thích đầy đủ cho tôi về mục đích của nghiên cứu, các lợi ích và rủi ro (nếu có) có thể ảnh hưởng đến bản thân tôi và người được giám hộ.

4. Tôi đã được thông báo rằng, mặc dù thông tin thu được trong quá trình nghiên cứu có thể được công bố, nhưng danh tính và kết quả liên quan đến cá nhân người được giám hộ sẽ không được tiết lộ.

5. Tôi hiểu rằng tôi có thể từ chối cho phép người được giám hộ tham gia và rút khỏi nghiên cứu này bất kỳ lúc nào.

6. Tôi biết rằng cuộc phỏng vấn mà người được giám hộ tham gia sẽ được ghi âm (tùy vào nghiên cứu để thêm hoặc điều chỉnh câu này cho phù hợp).

7. Tôi biết rằng tôi nên giữ lại một bản sao của Mẫu cho phép tham gia nghiên cứu này, khi đã hoàn thành, và Tóm tắt đề cương nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người đính kèm (nếu có)./.

Ngày.....tháng.....năm.....
Người giám hộ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 05

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên:		
2. Năm sinh:		**3.** Nam/Nữ:
4. Học hàm: Học vị: Số CCCD:		Năm được phong: Năm đạt học vị:
5. Lĩnh vực nghiên cứu trong 5 năm gần đây:		
Khoa học Tự nhiên ☐	Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ ☐	Khoa học Y dược ☐
Khoa học Xã hội ☐	Khoa học Nhân văn ☐	Khoa học Nông nghiệp ☐
Mã chuyên ngành KH&CN:		***Tên gọi:***
(Mã chuyên ngành khoa học và công nghệ được xác định theo Bảng phân loại lĩnh vực khoa học và công nghệ ban hành kèm theo Thông tư số 24/2025/TT-BKHCN ngày 30/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)		
6. Chức danh nghiên cứu: **Chức vụ hiện nay** *(tại cơ quan công tác và tại các chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia hoặc tương đương):*		
7. Địa chỉ nhà riêng:		
Điện thoại NR: ; CQ: ; Mobile: E-mail:		
8. Cơ quan công tác:		
Tên cơ quan: Tên người đứng đầu: Địa chỉ cơ quan: Điện thoại: ; Fax: ; Website:		

9. Quá trình đào tạo

Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp

10. Trình độ ngoại ngữ *(mỗi mục đề nghị ghi rõ mức độ: Tốt/Khá/TB)*

TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Đọc	Viết

11. Quá trình công tác

Thời gian *(từ năm... đến năm...)*	Vị trí công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Cơ quan công tác

12. Các công trình KH&CN chủ yếu được công bố, sách chuyên khảo
(liệt kê công trình tiêu biểu đã công bố trong 5 năm gần nhất)

TT	Tên công trình *(bài báo, công trình...)*	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố *(tên tạp chí đã đăng/ nhà xuất bản)*	Năm công bố
I	**Tạp chí quốc tế**			
I	**Tạp chí quốc gia**			
III	**Hội nghị quốc tế**			
IV	**Sách chuyên khảo**			

13. Số lượng văn bằng độc quyền sáng chế/ giải pháp hữu ích/ văn bằng bảo hộ giống cây trồng/ thiết kế bố trí mạch tích hợp đã được cấp *(nếu có)*

TT	**Tên và nội dung văn bằng**	**Năm cấp văn bằng**

14. Số lượng công trình, kết quả nghiên cứu được áp dụng trong thực tiễn *(nếu có)*

TT	**Tên công trình**	**Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng**	**Thời gian**

15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì hoặc tham gia trong 5 năm gần đây

Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	**Thời gian** ***(bắt đầu - kết thúc)***	**Thuộc Chương trình** ***(nếu có)***	**Tình trạng** ***(đã nghiệm thu-xếp loại, chưa nghiệm thu)***
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã tham gia	**Thời gian** ***(bắt đầu - kết thúc)***	**Thuộc Chương trình** ***(nếu có)***	**Tình trạng** ***(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)***

16. Giải thưởng *(về KH&CN, về chất lượng sản phẩm, ...)*

TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		

17 Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN *(số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&CN cấp quốc gia hoặc tương đương trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)*

TT	Hình thức Hội đồng	Số lần

18. Nghiên cứu sinh đã hướng dẫn bảo vệ thành công *(nếu có)*

TT	Họ và tên	Hướng dẫn hoặc đồng hướng dẫn	Đơn vị công tác	Năm bảo vệ thành công

19. Lĩnh vực chuyên môn sâu có thể tư vấn

Tôi xin cam đoan những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

Xác nhận của cơ quan chủ quản
(Ký và ghi rõ họ tên)

Khánh Hoà, ngày ... tháng ... năm 20...
Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu 06a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
HỒ SƠ THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

- Họ tên người nhận xét: .....
- Hồ sơ số: .....
- Tên nhiệm vụ (mã số): .....

.....

A. Nội dung nhận xét:

1. Về các nội dung, hoạt động, hành vi liên quan đến con người trong nghiên cứu:

.....

.....

.....

2. Đánh giá mức độ rủi ro (tối thiểu, trung bình hoặc cao), lợi ích và nguy cơ dự kiến cho người tham gia vào nghiên cứu, cân nhắc lợi ích - nguy cơ:

.....

.....

3. Về sự phù hợp của các phương pháp, biện pháp sử dụng trong nghiên cứu với các nguyên tắc đạo đức:

.....

.....

4. Về sự đầy đủ, hợp lệ của các hồ sơ (bản thông tin nghiên cứu, phiếu chấp thuận tham gia nghiên cứu,...):

.....

.....

5. Về sự phù hợp về năng lực của chủ nhiệm và các thành viên đối với việc bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu:

.....

B. Kết luận và đề nghị

* Kết luận (Đạt yêu cầu/Đạt yêu cầu, cần chỉnh sửa, bổ sung/Không đạt yêu cầu): .....
* Đề nghị (Đưa hồ sơ ra Hội đồng thẩm định/Yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ trước khi đưa ra Hội đồng thẩm định/ Không đề nghị đưa hồ sơ ra Hội đồng thẩm định): ...../.

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....

Người nhận xét

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 06b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHẬN XÉT PHẢN BIỆN
HỒ SƠ THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

- Họ tên người nhận xét: .....
- Hồ sơ số: .....
- Tên nhiệm vụ (mã số): .....

.....

A. Nội dung nhận xét:

1. Các nội dung, hoạt động, hành vi sử dụng động vật làm thí nghiệm liên quan đến đạo đức nghiên cứu và phúc lợi động vật (nguy cơ gây đau đớn, căng thẳng, tổn thương hoặc thay đổi hành vi do các biện pháp can thiệp):

.....

.....

2. Về các trường hợp điều trị cấp cứu, trợ tử, giết động vật theo cách nhân đạo nhất:

.....

3. Đánh giá mức độ rủi ro (tối thiểu, trung bình hoặc cao), lợi ích và nguy cơ dự kiến cho động vật sử dụng trong nghiên cứu, cân nhắc lợi ích - nguy cơ:

.....

.....

4. Về sự phù hợp của các phương pháp, biện pháp sử dụng trong nghiên cứu với các nguyên tắc đối xử nhân đạo với động vật:

.....

5. Về sự phù hợp số lượng loài động vật, số con trong từng loài động vật sử dụng trong nghiên cứu:

.....

6. Về sự phù hợp về năng lực của chủ nhiệm và các thành viên đối với việc bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu

.....

B. Kết luận và đề nghị

* Kết luận (Đạt yêu cầu/Đạt yêu cầu, cần chỉnh sửa, bổ sung/Không đạt yêu cầu): .....
* Đề nghị (Đưa hồ sơ ra Hội đồng thẩm định/Yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ trước khi đưa ra Hội đồng thẩm định/ Không đề nghị đưa hồ sơ ra Hội đồng thẩm định): ...../.

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....

Người nhận xét

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 07a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

1. Họ tên thành viên Hội đồng: .....
2. Vị trí trong Hội đồng: .....
3. Hồ sơ số: .....
4. Tên nhiệm vụ: .....

A. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ:

(Thành viên Hội đồng đánh dấu X vào một trong bốn phương án dưới đây)

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Phải thẩm định lại

☐ Không chấp thuận

B. Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ (nếu có):

.....
.....
.....
.....

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....
Thành viên Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 07b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ
HỒ SƠ THẨM ĐỊNH ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

1. Họ tên thành viên Hội đồng: .....
2. Vị trí trong Hội đồng: .....
3. Hồ sơ số: .....
4. Tên nhiệm vụ: .....

A. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ:

(Thành viên Hội đồng đánh dấu X vào một trong bốn phương án dưới đây)

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Phải thẩm định lại

☐ Không chấp thuận

B. Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ (nếu có):

.....
.....
.....
.....

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....
Thành viên Hội đồng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 08a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

1. Hồ sơ số: .....
2. Tên nhiệm vụ, mã số: .....

3. Số phiếu phát ra: ..... , số phiếu thu về: .....
4. Số phiếu hợp lệ: ..... , số phiếu không hợp lệ: .....

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Đánh giá	Số phiếu	Tỷ lệ* (%)
Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung		
Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung		
Phải thẩm định lại		
Không chấp thuận		

*Ghi chú: * Tỷ lệ phiếu đánh giá được tính trên tổng số thành viên Hội đồng có mặt, đủ điều kiện và thực tế tham gia bỏ phiếu. Phiếu không hợp lệ không được tính vào số phiếu lựa chọn các phương án đánh giá.*

KẾT LUẬN

Theo Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật tại Trường Đại học Nha Trang, Hồ sơ thuộc loại:

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Phải thẩm định lại

☐ Không chấp thuận

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....

Các thành viên Ban kiểm phiếu **Trưởng Ban Kiểm phiếu**

Mẫu 08b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

1. Hồ sơ số: .....
2. Tên nhiệm vụ, mã số: .....

3. Số phiếu phát ra: ..... , số phiếu thu về: .....
4. Số phiếu hợp lệ: ..... , số phiếu không hợp lệ: .....

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

Đánh giá	Số phiếu	Tỷ lệ* (%)
Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung		
Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung		
Phải thẩm định lại		
Không chấp thuận		

*Ghi chú: * Tỷ lệ phiếu đánh giá được tính trên tổng số thành viên Hội đồng có mặt, đủ điều kiện và thực tế tham gia bỏ phiếu. Phiếu không hợp lệ không được tính vào số phiếu lựa chọn các phương án đánh giá.*

KẾT LUẬN

Theo Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật tại Trường Đại học Nha Trang, Hồ sơ thuộc loại:

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Phải thẩm định lại

☐ Không chấp thuận

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....

Các thành viên Ban kiểm phiếu **Trưởng Ban Kiểm phiếu**

Mẫu 09a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

1. Thời gian họp: .....
2. Địa điểm họp: .....
3. Hồ sơ số: .....
4. Tên nhiệm vụ: .....
.....
5. Tổng số thành viên Hội đồng: ..... Số thành viên có mặt: .....
Số thành viên vắng mặt: ..... (gồm: .....)
Số thành viên đủ điều kiện tham gia biểu quyết đối với hồ sơ: .....
6. Chuyên gia mời họp (nếu có):
(1) ..... (2) .....

I. Các câu hỏi của Hội đồng và trả lời của chủ hồ sơ *(nếu có)***:**
.....
.....

II. Tổng hợp ý kiến nhận xét của Hội đồng đối với hồ sơ:
.....
.....

III. Kết quả đánh giá của Hội đồng bằng bỏ phiếu kín:
Căn cứ kết quả kiểm phiếu kèm theo Biên bản này và quy định tại khoản 5 Điều 29 của Quy định, Hội đồng kết luận hồ sơ được đánh giá ở mức (*đánh dấu X vào một phương án*):

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung
☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung
☐ Phải thẩm định lại
☐ Không chấp thuận

IV. Các yêu cầu và ý kiến của Hội đồng:
Ghi rõ các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung; lý do phải thẩm định lại hoặc không chấp thuận hồ sơ (nếu có):
.....
.....

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....

Người điều hành phiên họp **Thư ký Hội đồng**

Mẫu 09b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

1. Thời gian họp: .....
2. Địa điểm họp: .....
3. Hồ sơ số: .....
4. Tên nhiệm vụ: .....
.....
5. Tổng số thành viên Hội đồng: ..... Số thành viên có mặt: .....
Số thành viên vắng mặt: ..... (gồm: .....)
Số thành viên đủ điều kiện tham gia biểu quyết đối với hồ sơ: .....
6. Chuyên gia mời họp (nếu có):
(1) ..... (2) .....

I. Các câu hỏi của Hội đồng và trả lời của chủ hồ sơ *(nếu có)*:
.....
.....

II. Tổng hợp ý kiến nhận xét của Hội đồng đối với hồ sơ:
.....
.....

III. Kết quả đánh giá của Hội đồng bằng bỏ phiếu kín:
Căn cứ kết quả kiểm phiếu kèm theo Biên bản này và quy định tại khoản 5 Điều 29 của Quy định, Hội đồng kết luận hồ sơ được đánh giá ở mức (*đánh dấu X vào một phương án*):

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung
☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung
☐ Phải thẩm định lại
☐ Không chấp thuận

IV. Các yêu cầu và ý kiến của Hội đồng:
Ghi rõ các nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung; lý do phải thẩm định lại hoặc không chấp thuận hồ sơ (nếu có):
.....
.....

Khánh Hòa, ngày ..... tháng ..... năm.....

Chủ tịch Hội đồng **Thư ký Hội đồng**

Mẫu 10a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày … tháng … năm 20…

THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

Kính gửi: .....

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người của Trường ĐHNT ngày ..... tháng ..... năm ....., Hội đồng thông báo:

Hồ sơ số: .....

Tên nhiệm vụ: .....

Hồ sơ được Hội đồng đánh giá ở mức:

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Phải thẩm định lại

☐ Không chấp thuận

Theo quy định tại Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật tại Trường Đại học Nha Trang:

☐ Đối với hồ sơ được chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung: Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu được cấp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng.

☐ Đối với hồ sơ được chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung: Chủ nhiệm nhiệm vụ chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Hội đồng (kèm theo thông báo này) và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện kèm bản giải trình trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo. Giấy chứng nhận được cấp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày việc chỉnh sửa, bổ sung được xác nhận đáp ứng yêu cầu.

☐ Đối với hồ sơ phải thẩm định lại: Chủ nhiệm nhiệm vụ chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Hội đồng (kèm theo thông báo này) và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện kèm bản giải trình. Hội đồng tổ chức thẩm định lại và bỏ phiếu đánh giá theo trình tự, thủ tục quy định.

☐ Đối với hồ sơ không được chấp thuận: Quy trình thẩm định đối với hồ sơ kết thúc. Trường hợp nghiên cứu được thiết kế lại hoặc có những thay đổi căn bản nhằm khắc phục các lý do không chấp thuận, chủ nhiệm nhiệm vụ có thể nộp hồ sơ mới để được xem xét, thẩm định theo quy định.

Thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ Thư ký Hội đồng theo địa chỉ:

.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Mẫu 10b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày … tháng … năm 20…

THÔNG BÁO KẾT QUẢ HỌP HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Kính gửi: .....

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường ĐHNT ngày ..... tháng ..... năm ....., Hội đồng thông báo:
Hồ sơ số: .....
Tên nhiệm vụ: .....
Hồ sơ được Hội đồng đánh giá ở mức:

☐ Chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung

☐ Phải thẩm định lại

☐ Không chấp thuận

Theo quy định tại Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật tại Trường Đại học Nha Trang:

☐ Đối với hồ sơ được chấp thuận, không yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung: Giấy chứng nhận đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu được cấp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày họp Hội đồng.

☐ Đối với hồ sơ được chấp thuận, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung: Chủ nhiệm nhiệm vụ chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Hội đồng (kèm theo thông báo này) và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện kèm bản giải trình trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo. Giấy chứng nhận được cấp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày việc chỉnh sửa, bổ sung được xác nhận đáp ứng yêu cầu.

☐ Đối với hồ sơ phải thẩm định lại: Chủ nhiệm nhiệm vụ chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Hội đồng (kèm theo thông báo này) và nộp lại hồ sơ đã hoàn thiện kèm bản giải trình. Hội đồng tổ chức thẩm định lại và bỏ phiếu đánh giá theo trình tự, thủ tục quy định.

☐ Đối với hồ sơ không được chấp thuận: Quy trình thẩm định đối với hồ sơ kết thúc. Trường hợp nghiên cứu được thiết kế lại hoặc có những thay đổi căn bản nhằm khắc phục các lý do không chấp thuận, chủ nhiệm nhiệm vụ có thể nộp hồ sơ mới để được xem xét, thẩm định theo quy định.

Thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ Thư ký Hội đồng theo địa chỉ:
.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Mẫu 11a

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

Số:……../ĐHNT- HĐĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày … tháng … năm 20…

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT YÊU CẦU VỀ BẢO ĐẢM ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU KHXH&NV CÓ SỰ THAM GIA CỦA CON NGƯỜI

Căn cứ Quyết định số…./QĐ-ĐHNT ngày …/…/… của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang ban hành Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số…./QĐ-ĐHNT ngày …/…/… của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc Thành lập Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người của Trường ĐHNT ngày …… tháng …… năm …….

CHỨNG NHẬN

Hồ sơ số: ……
Tên nhiệm vụ, mã số: ……
Chủ nhiệm nhiệm vụ:……
Tổ chức chủ trì: ……
Địa điểm triển khai nghiên cứu:……
Thời gian tiến hành nghiên cứu: ……

Đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu KHXH&NV có sự tham gia của con người.

Giấy chứng nhận này có giá trị từ ngày …/…/20… đến ngày …/…/20…

Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm:

a) Tuân thủ đề cương nghiên cứu và các hồ sơ được phê duyệt;

b) Báo cáo ngay cho Hội đồng bất cứ thay đổi quan trọng nào trong nghiên cứu để Hội đồng xem xét và chấp thuận;

c) Thông báo cho Hội đồng trong trường hợp ngừng nghiên cứu, hoặc nghiên cứu kết thúc trước thời hạn;

d) Cung cấp Báo cáo cuối cùng cho Hội đồng khi đề tài nghiên cứu hoàn thành.

Nhóm nghiên cứu được triển khai các hoạt động nghiên cứu thuộc phạm vi thẩm định đạo đức đã được Hội đồng chấp thuận sau khi được cấp Giấy chứng nhận này./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Mẫu 11b

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG
HĐ TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Số:……../ĐHNT-HĐĐĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày … tháng … năm 20…

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT YÊU CẦU VỀ BẢO ĐẢM ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐẠO ĐỨC TRONG NGHIÊN CỨU CÓ SỬ DỤNG ĐỘNG VẬT

Căn cứ Quyết định số…./QĐ-ĐHNT ngày …/…/… của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang ban hành Quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn có sự tham gia của con người và nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số…./QĐ-ĐHNT ngày …/…/… của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc Thành lập Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tư vấn đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật của Trường ĐHNT ngày …… tháng …… năm …….

CHỨNG NHẬN

Hồ sơ số: ……
Tên nhiệm vụ, mã số: ……
Chủ nhiệm nhiệm vụ:……
Tổ chức chủ trì: ……
Địa điểm triển khai nghiên cứu:……
Thời gian tiến hành nghiên cứu trên động vật:……

Đạt yêu cầu về bảo đảm đạo đức trong nghiên cứu có sử dụng động vật.

Giấy chứng nhận này có giá trị từ ngày …/…/20… đến ngày …/…/20…

Chủ nhiệm nhiệm vụ/Trưởng nhóm nghiên cứu có trách nhiệm:

a) Tuân thủ đề cương nghiên cứu và các hồ sơ được phê duyệt;

b) Báo cáo ngay cho Hội đồng bất cứ thay đổi quan trọng nào trong nghiên cứu để Hội đồng xem xét và chấp thuận;

c) Thông báo cho Hội đồng trong trường hợp ngừng nghiên cứu, hoặc nghiên cứu kết thúc trước thời hạn;

d) Cung cấp Báo cáo cuối cùng cho Hội đồng khi đề tài nghiên cứu hoàn thành.

Nhóm nghiên cứu được triển khai các hoạt động nghiên cứu thuộc phạm vi thẩm định đạo đức đã được Hội đồng chấp thuận sau khi được cấp Giấy chứng nhận này./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Mẫu 12a

NHA TRANG UNIVERSITY
ADVISORY COMMITTEE ON RESEARCH ETHICS IN SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES INVOLVING HUMAN PARTICIPANTS

No.: ……../ĐHNT-HĐĐĐ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Khanh Hoa, date ……

CERTIFICATE OF ETHICAL APPROVAL
For social sciences and humanities research involving human participants

THE ADVISORY COMMITTEE ON RESEARCH ETHICS IN SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES INVOLVING HUMAN PARTICIPANTS

Pursuant to Decision No. …/QĐ-ĐHNT dated …/…/… of the Rector of Nha Trang University promulgating the Regulations on Research Ethics in Social Sciences and Humanities Research Involving Human Participants and Research Involving Animals of Nha Trang University;

Pursuant to Decision No. …/QĐ-ĐHNT dated …/…/… of the Rector of Nha Trang University on the establishment of the Advisory Committee on Research Ethics in Social Sciences and Humanities Involving Human Participants of Nha Trang University;

Pursuant to the Minutes of the meeting of the Advisory Committee on Research Ethics in Social Sciences and Humanities Involving Human Participants of Nha Trang University dated ……

HEREBY CERTIFIES THAT:

Application No.: ……
Research project, code:……
Principal Investigator:……
Implementing institution: ……
Research site(s):……
Research duration: ……

The research project specified above has met the ethical requirements for social sciences and humanities research involving human participants.

This Certificate is valid from …/…/20…… to …/…/20……

The Principal Investigator/Research Team Leader shall:

a) Conduct the research in accordance with the approved research protocol and supporting documents;

b) Promptly report to the Committee any significant changes to the research for review and approval;

c) Notify the Committee if the research is discontinued or terminated before the scheduled completion date;

d) Submit a final report to the Committee upon completion of the research.

The research team may commence the research activities covered by this ethical approval upon issuance of this Certificate./.

CHAIR OF THE COMMITTEE

Mẫu 12b

NHA TRANG UNIVERSITY
ADVISORY COMMITTEE ON ANIMAL RESEARCH ETHICS

No.: ……../ĐHNT- HĐĐĐ

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Khanh Hoa, date ……

CERTIFICATE OF ETHICAL APPROVAL
For research involving animals

THE ADVISORY COMMITTEE ON ANIMAL RESEARCH ETHICS

Pursuant to Decision No. …/QĐ-ĐHNT dated …/…/… of the Rector of Nha Trang University promulgating the Regulations on Research Ethics in Social Sciences and Humanities Research Involving Human Participants and Research Involving Animals of Nha Trang University;

Pursuant to Decision No. …/QĐ-ĐHNT dated …/…/… of the Rector of Nha Trang University on the establishment of the Advisory Committee on Animal Research Ethics of Nha Trang University;

Pursuant to the Minutes of the meeting of the Advisory Committee on Animal Research Ethics of Nha Trang University dated ……

HEREBY CERTIFIES THAT:

Application No.: ……
Research project, code:……
Principal Investigator:……
Implementing institution: ……
Research site(s):……
Duration of research involving animals: ……

The research project specified above has met the ethical requirements for research involving animals.

This Certificate is valid from …/…/20…… to …/…/20……

The Principal Investigator/Research Team Leader shall:

a) Conduct the research in accordance with the approved research protocol and supporting documents;

b) Promptly report to the Committee any significant changes to the research for review and approval;

c) Notify the Committee if the research is discontinued or terminated before the scheduled completion date;

d) Submit a final report to the Committee upon completion of the research.

The research team may commence the research activities covered by this ethical approval upon issuance of this Certificate./.

CHAIR OF THE COMMITTEE